

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HS-ST
Ngày 30-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thanh Thúy.

2. Bà Lò Thị Hà .

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 - 30 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 05/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST- HS ngày 19/05/2020 đối với bị cáo:

Lò Văn Q (tên gọi khác: không), sinh ngày 28/12/1984, tại thành phố Sơn La; Nơi ĐKHTT và chỗ ở hiện nay: Bản M, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; Con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Lò Thị B, sinh năm 1962, có vợ Cà Thị H (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 28/01/2020 Ủy ban nhân dân phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Cà Thị H, sinh năm 1985; HKTT: Bản M, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Hiện trú tại: Tổ A, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà Trần Bích L – Luật sư Văn phòng luật sư Niềm tin công lý Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

Người giám định: BSCKII ông Lường Minh Th – Giám đốc Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La – Giám định viên, vắng mặt; BS Trần Văn B – Giám định viên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h 30 phút, ngày 20/02/2020, chị Cà Thị H (sinh năm 1985; trú tại: tổ A, phường Q, thành phố Sơn La) gọi điện thoại cho Lò Văn Q (là chồng cũ của chị H, đã ly hôn năm 2018) làm nghề lái xe taxi, nhờ chở chị H và con gái tới quán Hải sản Vân Đồn thuộc bản Mé Ban, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La để ăn cơm sinh nhật bạn là anh Bạc Cầm T. Đến khoảng 00h 00 phút, ngày 21/02/2020, chị H, anh T và con gái đi taxi về nhà trọ của chị H tại số nhà 285, đường Trần Đăng Ninh, tổ A, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 00h 30 phút không thấy chị H gọi đến đón, Lò Văn Q đã gọi điện cho chị H để hỏi đã về chưa, nhưng chị H không nghe máy nên Q đi tới trước cửa nhà trọ của chị H, thấy điện nhà còn sáng Q đã trèo qua tường rào đi vào trước cửa nhà, nhìn qua cửa thấy có bóng của anh Thế trong nhà nên Q đã giật cửa nhà để vào, thấy vậy anh T đi ra cửa sau trèo tường chạy ra ngoài. Q giật khoảng 03 phút thì cánh cửa bung ra, chị H đang đứng chặn tại cửa. Do ghen tuông nên Q liền dùng tay trái túm vào cổ đẩy chị H ngã ngửa về phía sau, đập đầu xuống nền nhà, rồi dùng tay tát 04 phát vào má của chị H. Tiếp đó Q đi xuống bếp lấy 01 con dao (loại dao thái) dài khoảng 30cm tay trái túm búi tóc (búi tăng cầu), tay phải dùng dao cắt búi tóc, chị H đưa 02 tay lên giữ, giằng co khiến Q trượt tay và tự cửa dao vào ngón trỏ tay phải chảy máu. Sau đó Q liền dùng tay trái nắm lấy cổ tay trái của chị H rồi dùng dao cắt 01 nhát vào trong cổ tay của chị H. Do mất máu nên cả Q và chị H cùng ngất đi và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa cuộc sống.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng gồm: 01 con dao dài 28 cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dài 11,6 cm, độ rộng trung bình 03 cm, đầu chuôi dao có 01 lỗ tròn đường kính 0,8 cm, trên mặt chuôi dao có khắc dòng chữ "Kiwi", lưỡi dao bằng kim loại màu trắng xám dài 16,4 cm, đầu dao nhọn, một lưỡi sắc, bản dao có độ rộng 3,6 cm, trên mặt lưỡi dao có khắc dòng chữ "KIWI BRAND MADE IN THAILAND", trên bề mặt chuôi dao và lưỡi dao có bám chất dịch màu nâu đỏ; 01 mảnh nhựa màu đen (dạng lược), kích thước trên diện (11 x 4) cm; 02 vật bằng kim loại màu trắng xám (dạng kẹp tóc) gồm 01 thanh kim loại kích thước (6,4 x 0,8) cm nối với 01 thanh kim loại có kích thước (6,4 x 0,4) cm (trên thanh nhỏ có cuốn sợi vải màu đen); 01 vật bằng kim loại màu trắng xám hình trụ tròn (dạng châm cài tóc) dài 11 cm, đường kính 0,5 cm, một đầu nhọn, một đầu hình bông hoa màu vàng - đỏ đường kính 2,5 cm, đầu bông hoa có cuốn miếng vải màu đen nối với sợi vải trắng - xanh; 02 cuộn vải sợi màu đen, lần lượt có kích thước trên diện (23 x 15) cm và (18 x 16) cm; 01 vật bằng kim loại màu bạc, không rõ hình dạng (dạng khuyên đeo tai) kích thước trên diện (2,6 x 2) cm; 01 đôi giày da màu nâu - đen, cỡ 42, trên giày ghi dòng chữ "MARINO".

- Quá trình kiểm tra phương tiện chiếc xe ô tô (Taxi) của Lò Văn Q, thu giữ vật chứng gồm:

01 xe ô tô con, nhãn hiệu HUYNDAI GRAND, đã qua sử dụng, số máy: G4LAJM928186, số khung: S1DAJN021337, màu sơn xanh, biển kiểm soát: 26A- 073.46. Kèm theo: 01 chìa khóa điện màu đen của xe ô tô;

01 cuốn sổ theo dõi lịch trình taxi và thu tiền trên bề mặt cuốn sổ có nhiều đám dịch màu nâu đỏ bám dính, đã khô, dạng nhỏ giọt, không rõ hình dạng, kích thước;

01 điện thoại di động màu ghi xám, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, mặt trước ghi dòng chữ "SAMSUNG", số imei: 352700079515143, số imei2: 352701079515141 trong điện thoại lắp sim số 0976808266;

01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015300 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 08/8/2018 (bản sao công chứng);

01 giấy chứng nhận kiểm định số 1366234 do Công ty cổ phần kiểm định phương tiện vận tải Sơn La kiểm định ngày 07/02/2020;

01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số BB190314998;

01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: TN190067615;

01 giấy biên nhận thế chấp số 61/2020/ML ngày 03/02/2020;

- Vật chứng do bị cáo Lò Văn Q giao nộp:

01 giấy chứng minh nhân dân số 050827474 mang tên Lò Văn Q do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 16/6/2009;

01 giấy phép lái xe số 140138003772 mang tên Lò Văn Q do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 12/9/2018;

Ngày 28/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về thương tích số 730 do Lò Văn Q gây ra đối với chị Cà Thị H. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57 ngày 12/03/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: vết thương phần mềm vùng đầu (xếp 01%), vết thương phần mềm cẳng tay trái (xếp 02%). Tỷ lệ thương tích cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm);

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại và bị cáo Lò Văn Q tự nguyện thống nhất thỏa thuận mức bồi thường, cụ thể:

Chi phí thuê phương tiện từ nhà đến Bệnh viện đa khoa Cuộc Sống: 4 chuyến (bao gồm: 2 chuyến đi, 2 chuyến về, 1 lần đi khám, điều trị, 1 lần tái khám): 4 chuyến x 50.000 đồng/chuyến = 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Chi phí khám chữa bệnh theo Hóa đơn thu tiền khám chữa bệnh ngày 29/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa Cuộc Sống: 12.559.000 đồng (mười hai triệu năm trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Thu nhập thực tế bị mất của chị Cà Thị H: Trong thời gian nằm viện 15 ngày và 1 tháng sau khi nằm viện, mức thu nhập bình quân là 150.000 đồng/ngày. Mức thu nhập thực tế bị mất do ảnh hưởng của thương tích là: $150.000 \text{ đồng/ngày} \times 45 \text{ ngày} = 6.750.000.đ$ (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc: Trong thời gian 15 ngày điều trị ở bệnh viện là: $100.000 \text{ đồng/ngày} \times 15 \text{ ngày} = 1.500.000$ đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Bồi thường về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật: 20.000.000,đ (hai mươi triệu đồng).

Tổng số tiền là 41.009.000 đồng (bốn mươi một triệu không trăm linh chín nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Q trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo Lò Văn Q nhất trí bồi thường cho chị Cà Thị H số tiền 41.009.000 đồng (bốn mươi một triệu không trăm linh chín nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 105/CT- VKSTP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lò Văn Q từ 12-18 tháng tù. Thời hạn tù của tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 28cm; 01 mảnh nhựa màu đen (dạng lược), kích thước 11 cm x 4 cm; 02 vật bằng kim loại màu trắng xám (dạng kẹp tóc), gồm 02 mảnh, kích thước 6,4 cm x 0,8 cm nối với 02 mảnh kích thước 6,4 cm x 0,4 cm (trên mảnh nhỏ có cuộn sợi vải màu đen); 02 cuộn vải sợi màu đen, lần lượt có kích thước 23 cm x 15 cm và 18 cm x 16 cm; 01 đôi giày da màu nâu-đen, cỡ 42, trên giày ghi dòng chữ "MARINO", đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Q: 01 cuốn sổ theo dõi lịch trình taxi; 01 điện thoại di động màu ghi xám, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, mặt trước ghi dòng chữ "SAMSUNG"; 01 tờ chứng minh nhân dân số 050827474 do Công

an tỉnh Sơn La cấp ngày 16/6/2009 mang tên Lò Văn Q; 01 tờ giấy phép lái xe số 140138003772 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 12/9/2018 mang tên Lò Văn Q.

Trả lại cho chị Cà Thị H: 01 mảnh kim loại màu trắng xám hình trụ tròn (dạng châm cài tóc) dài 11 cm, đường kính 0,5 cm, một đầu nhọn, một đầu hình bông hoa màu vàng - đỏ đường kính 2,5 cm, đầu bông hoa có cuốn miếng vải màu đen nối với sợi vải trắng- xanh; 01 vật bằng kim loại màu bạc, không rõ hình dạng (dạng khuyên đeo tai) kích thước 2,6 cm x 2 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại và bị cáo Lò Văn Q tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường. Buộc bị cáo Lò Văn Q phải bồi thường cho chị Cà Thị H 41.009.000 đồng (bốn mươi một triệu không trăm linh chín nghìn đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, nhất trí với cáo trạng truy tố, thành khẩn khai báo và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Người bị hại chị Cà Thị H, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên lời khai và đề nghị xem xét mức hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với vật chứng đã thu giữ; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả xem xét dấu vết trên thân thể bị hại chị Cà Thị H; kết luận giám định pháp y về thương tích số 57 ngày

12/03/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/02/2020, Do ghen tuông vô cớ, bị cáo Lò Văn Q đã có hành vi sử dụng 01 dao nhọn (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% và dùng tay gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01 % cho chị Cà Thị H. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 06 tháng đến 03 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì ghen tuông mà bị cáo coi thường sức khỏe của người khác nên vẫn thực hiện. Do đó, cần quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân, bị cáo có 01 tiền sự, ngày 28/01/2020 Ủy ban nhân dân phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, nguyên nhân xảy ra sự việc xuất phát là do ghen tuông, bị cáo Lò Văn Q đã dùng tay trái túm vào cổ đẩy chị H ngã ngửa về phía sau đập đầu xuống nền nhà, dùng tay tát 04 phát vào má của chị H. Bị cáo Lò Văn Q dùng 01 con dao (loại dao thái) dài khoảng 30cm gây thương tích cho bị hại. Tỷ lệ thương tích cơ thể do bị cáo Lò Văn Q gây ra với chị Cà Thị H tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm). Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với: 01 con dao dài 28cm; 01 mảnh nhựa màu đen (dạng lược), kích thước 11 cm x 4 cm; 02 vật bằng kim loại màu trắng xám (dạng kẹp tóc), gồm 02 mảnh, kích thước 6,4cm x 0,8 cm nối với 02 mảnh kích thước 6,4 cm x 0,4 cm (trên mảnh nhỏ có cuốn sợi vải màu đen); 02 cuộn vải sợi màu đen, lần lượt

có kích thước 23 cm x 15 cm và 18 cm x 16 cm; 01 đôi giày da màu nâu-đen, cỡ 42, đã qua sử dụng, trên giày ghi dòng chữ "MARINO", đã qua sử dụng là đồ vật không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy:

Đối với 01 mảnh kim loại màu trắng xám hình trụ tròn (dạng châm cài tóc) dài 11 cm, đường kính 0,5 cm, một đầu nhọn, một đầu hình bông hoa màu vàng-đỏ đường kính 2,5cm, đầu bông hoa có cuốn miếng vải màu đen nối với sợi vải trắng- xanh; 01 vật bằng kim loại màu bạc, không rõ hình dạng (dạng khuyên đeo tai) kích thước 2,6 cm x 2 cm là tài sản của chị Cà Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội cần xem xét trả lại:

Đối với: 01 cuốn sổ theo dõi lịch trình taxi do Lò Văn Q giao nộp ngày 21/02/2020; 01 điện thoại di động màu ghi xám, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, mặt trước ghi dòng chữ "SAMSUNG" của Lò Văn Q giao nộp ngày 21/02/2020; 01 tờ chứng minh nhân dân số 050827474 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 16/6/2009 mang tên Lò Văn Q; 01 tờ giấy phép lái xe số 140138003772 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 12/9/2018 mang tên Lò Văn Q là tài sản và giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Lò Văn Q.

Đối với: 01 xe ô tô con, nhãn hiệu HUYNDAI GRAND, đã qua sử dụng, số máy: G4LAJM928186, số khung: S1DAJN021337, màu sơn xanh, biển kiểm soát: 26A-073.46. Kèm theo: 01 (một) chìa khóa điện, màu đen của xe ô tô; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015300 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 08/8/2018 (bản sao đã được công chứng); 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1366234; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số BB190314998; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số TN190067615 và 01 giấy biên nhận thể chấp số 61/2020/ML. Ngày 26/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã tiến hành trả lại những đồ vật trên cho chủ sở hữu là bà Lê Thanh Thủy, Giám đốc Công ty TNHH vận tải công nghệ M. L Sơn La quản lý và sử dụng cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại và bị cáo Lò Văn Q thống nhất thỏa thuận mức bồi thường với tổng số tiền là 41.009.000 đồng (bốn mươi một triệu không trăm linh chín nghìn đồng) bao gồm: Chi phí thuê xe 04 lượt đi khám chữa thương tích là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); Chi phí khám chữa bệnh theo tại Bệnh viện Đa khoa Cuộc Sống: 12.559.000 đồng (mười hai triệu năm trăm năm mươi chín nghìn đồng); Thu nhập thực tế bị mất của chị Cà Thị H: 6.750.000.đ (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng); Tiền công người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng); Bồi thường về tổn thất tinh thần tương đương với 14 lần mức tối thiểu là 20.000.000,đ (hai mươi triệu đồng). Xét thấy yêu cầu của người bị hại là những chi phí thực tế bị mất và thiệt hại về sức khỏe do hành vi trái pháp luật của bị cáo gây ra, phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo Lò Văn Q hoàn toàn nhất trí bồi thường với các yêu cầu nêu trên của người bị hại nên cần chấp nhận buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lò Văn Q phải bồi thường thiệt hại cho chị Cà Thị H tổng số tiền 41.009.000 đồng (bốn mươi một triệu không trăm linh chín nghìn đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 28 cm được dán 02 giấy niêm phong số 004187, 004188; 01 mảnh nhựa màu đen (dạng lược) kích thước 11 cm x 4 cm; 02 vật bằng kim loại màu trắng xám (dạng kẹp tóc), gồm 02 mảnh, kích thước 6,4 cm x 0,8 cm nối với 02 mảnh kích thước 6,4 cm x 0,4 cm (trên mảnh nhỏ có cuốn sợi vải màu đen); 02 cuộn vải sợi màu đen, lần lượt có kích thước 23 cm x 15 cm và 18 cm x 16 cm; 01 đôi giày da màu nâu-đen, cỡ 42 trên giày dòng chữ "MARINO", đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Q: 01 cuốn sổ theo dõi lịch trình taxi do Lò Văn Q giao nộp ngày 21/02/2020 được dán giấy niêm phong số 002703; 01 điện thoại di động màu ghi xám, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, mặt trước ghi dòng chữ “SAMSUNG” của Lò Văn Q giao nộp ngày 21/02/2020 được dán giấy niêm phong số 004027; 01 tờ chứng minh nhân dân số 050827474 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 16/6/2009 mang tên Lò Văn Q; 01 tờ giấy phép lái xe số 140138003772 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 12/9/2018 mang tên Lò Văn Q.

Trả lại cho chị Cà Thị H: 01 mảnh kim loại màu trắng xám hình trụ tròn (dạng châm cài tóc) dài 11 cm, đường kính 0,5 cm, một đầu nhọn, một đầu hình bông hoa màu vàng-đỏ đường kính 2,5cm, đầu bông hoa có cuốn miếng vải màu

đen nổi với sợi vải trắng- xanh; 01 vật bằng kim loại màu bạc, không rõ hình dạng (dạng khuyên đeo tai) kích thước 2,6 cm x 2 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 2.050.500,đ (hai triệu không trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/6/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà

